

Bài thứ 60

(Giảng ngày 24 tháng 7 năm 1999 tại Tịnh Tông Học Hội Singapore, file thứ 61, số hồ sơ: 19-012-0061)

Thưa quý vị đồng học, cùng tất cả mọi người.

Câu thứ 22 [trong Cảm ứng thiên] là: **“Căng cô tuất quả, kính lão hoài ấu.”** (nghĩa là: Thương yêu giúp đỡ người cô độc góa bụa, kính trọng người già lo cho trẻ thơ.) Trong phần chú giải trích dẫn một đoạn kinh Hoa Nghiêm:

“Nguyện hết thấy chúng sinh phát tâm Bồ-đề, đầy đủ trí tuệ, giữ gìn mạng sống mãi không đứt mất.

“Nguyện hết thấy chúng sinh, tu hành đầy đủ, lìa pháp già chết, hết thấy tai ương nạn độc không hại đến mạng sống.

“Nguyện hết thấy chúng sinh thành tựu đầy đủ thân không bệnh nã, tuổi thọ không giới hạn, sống lâu tùy ý.

“Nguyện hết thấy chúng sinh không già không bệnh, mạng sống thường còn, dũng mãnh tinh tấn nhập trí tuệ Phật.”

Bốn lời nguyện trên là những điều mà hết thấy chúng sinh ở thế gian luôn mong cầu. Có thể cầu được hay không? Đương nhiên là có thể cầu được. Nếu như không thể cầu được, đức Phật chắc chắn đã không nói ra những lời nguyện này. Nếu Phật nói ra những ý nghĩa mà chúng ta không thể hiểu được, những phương pháp mà chúng ta không thể làm được, thì sự thuyết pháp như vậy là không khế hợp căn cơ, cũng gọi là những lời nhàn rỗi vô nghĩa. Như vậy thì sao có thể tương ưng với năm [phẩm tính] của lời Phật nói, như trong kinh Kim Cang [đã xác định rõ lời của Như Lai là **“chân ngữ, thật ngữ, như ngữ, bất cuống ngữ, bất dị ngữ”** (nghĩa là: lời chân chánh, lời đúng đắn, lời như thật, lời không dối gạt, lời không sai khác)]?

Do đó có thể biết rằng, mỗi câu mỗi chữ trong kinh luận đều nằm trong khả năng lý giải nhận hiểu của chúng ta, đều có thể thực hiện được. Như vậy mới đúng là những lời răn dạy chân thật.

Trong lời nguyện đầu tiên, điểm trọng yếu nhất là phát tâm Bồ-đề. Nói đúng ra, cả bốn lời nguyện này đều lấy tâm Bồ-đề làm căn bản. Không phát tâm Bồ-đề, chúng ta muốn sinh về thế giới Cực Lạc cũng không thể được. Kinh Vô Lượng Thọ đã vì chúng ta khai thị rõ ràng, điều kiện quan trọng thiết yếu nhất để vãng sinh về thế giới Tây phương Cực Lạc là tám chữ “phát tâm Bồ-đề, một lòng chuyên niệm”.

Niệm Phật Đường của chúng ta ngày nào cũng 24 giờ [niệm Phật] không hề gián đoạn, không chỉ bảy ngày hay bảy mươi ngày mà là trường kỳ như vậy. Đó là đạt đến mức một lòng chuyên niệm. Nhưng nếu không phát tâm Bồ-đề thì vẫn không thể vãng sinh. Dù mỗi ngày niệm Phật liên tục 24 giờ không gián đoạn, niệm suốt một đời cũng không thể vãng sinh.

Chúng ta không thể trách đức Phật, ngài đã giảng giải quá rõ ràng. Nhưng ngài giảng tám chữ, ta chỉ làm được bốn chữ. Dù có trọn vẹn bốn chữ ấy thì bất quá cũng chỉ mới được một nửa thôi, chưa đạt yêu cầu. Nên có thể thấy rằng việc phát tâm Bồ-đề là quan trọng thiết yếu như thế nào.

Tâm Bồ-đề là gì? Là tâm chân chánh giác ngộ. Giác ngộ điều gì? Chân tướng vũ trụ nhân sinh đều sáng tỏ rõ ràng. Chân tướng đó hình dạng thế nào? Kinh Kim Cang dạy rằng: “Phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng.” (nghĩa là: Hết thấy những gì có hình tướng đều là hư vọng.) Lại nói: “Nhất thiết hữu vi pháp, như mộng ảo bào ảnh.” (nghĩa là: Hết thấy các pháp hữu vi, như mộng ảo, bọt nước.) Đó là cái thấy của chư Phật, Bồ Tát về chân tướng [vũ trụ nhân sinh].

Lại nói dễ hiểu hơn một chút thì hết thấy hiện tượng đều là nghiệp nhân quả báo. Nhân lành được quả lành, nhân ác gặp quả báo ác. Nhân quả thay đổi tiếp nối nhau, kéo dài không dứt, đó là sự thật chân tướng.

Lại xét đến sâu xa hơn một bậc, Phật dạy rằng hết thấy chúng sinh trong các pháp giới cùng khắp hư không với tự thân ta là cùng một tánh thể sinh mạng. Đó là nói sâu xa hơn một bậc, thấy đều là sự thật chân tướng.

Thấu hiểu rõ ràng, sáng tỏ về sự thật chân tướng, đó gọi là tâm Bồ-đề. Sau khi hiểu rõ rồi thì điều quan trọng thiết yếu nhất là phải tự giúp mình đạt đến giải thoát. Làm sao để thoát khỏi sáu đường luân hồi? Làm sao để ra khỏi mười pháp giới, cùng chư Phật, Bồ Tát chung sống trong pháp giới nhất chân bình đẳng? Đó mới đích thực là giác ngộ, đó mới đích thực là Bồ-đề. Không chỉ tự giúp mình [giải thoát] mà còn phải cứu giúp, hỗ trợ cho hết thấy mọi chúng sinh đang khổ nạn.

Quý vị nên biết, người giác ngộ trong thế gian này phải chịu nhiều đắng cay vất vả, không phải như chúng ta tưởng tượng rằng họ sẽ hết sức tự tại, hết sức khoái lạc. Sự thật là ngược lại. Người giác ngộ phải chịu đựng hết thấy mọi oan khuất, chịu đựng hết thấy mọi sự khinh chê hủy nhục, chịu đựng hết thấy mọi sự chà đạp giày vò. Những oan khuất, hủy nhục, giày vò đó do đâu mà có? Là từ nơi những chúng sinh mê muội mà có. Người giác ngộ phải có khả năng nhận chịu. Không chỉ trong Phật pháp là như thế, cho đến pháp thế gian cũng vậy. “Người tốt chịu khinh chê”, chẳng phải người đời vẫn thường nói vậy sao?

Người tốt bị kẻ xấu ác khinh chê lấn áp, người tốt khi ấy thế nào? Người tốt vẫn là người tốt, họ tự nguyện chấp nhận sự khinh chê lấn áp, hơn nữa còn không chút oán trách. Như thế mới gọi là người tốt. Người tốt là người đã thấu hiểu sáng tỏ, khi sống chung với những người mê muội chưa sáng tỏ, người tốt phải giúp đỡ hỗ trợ những người ấy quay đầu hướng thiện, giúp đỡ họ giác ngộ, lại phải nhận chịu sự giày vò,

nhận chịu sự hủy nhục của họ. Nếu không phải người thực sự giác ngộ thì không thể làm được như vậy.

Chỉ có người thực sự giác ngộ, tâm địa mới chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, đại từ, đại bi, đều lưu xuất hiển lộ trong cuộc sống, nhưng người mê hoặc điên đảo không thể nhìn thấy được. Ai là người có thể nhìn thấy được? Chư Phật, Bồ Tát có thể nhìn thấy được. Chư Phật, Bồ Tát khích lệ, ủy lạo người tốt. Chư Phật, Bồ Tát ở trong chỗ u mặc vô hình luôn âm thầm hộ trì người ấy. Người giác ngộ qua việc làm của chính mình mà cảm hóa người khác, vì tất cả chúng sinh mà tiêu trừ tai nạn.

Chúng ta phát tâm làm người tốt, dù người tốt phải chịu nhiều cay đắng vất vả. Nhưng người tốt có trí tuệ đầy đủ, đó là sự thật. Người phát tâm Bồ-đề thì trí tuệ liền hiển lộ.

Có nhiều người trong chúng ta muốn phát tâm Bồ-đề nhưng không phát khởi được. Nguyên nhân vì sao? Là do nghiệp chướng, nghĩa là do nghiệp gây chướng ngại. Nghiệp là những gì? Là sự tạo tác. Hết thấy những suy nghĩ bất thiện, những hành vi bất thiện đều tạo thành nghiệp [xấu ác]. Nghiệp ấy gây chướng ngại tâm Bồ-đề của ta, cho nên tâm Bồ-đề không thể hiện khởi. Ý nghĩa là ở chỗ này.

Vậy chúng ta tạo các thiện nghiệp có được không? Thiện nghiệp cũng chướng ngại tâm Bồ-đề. Câu này phải hiểu thế nào? Việc thiện của quý vị chưa phải là việc thiện chân chánh. Việc thiện đó chỉ là trong vòng thiện ác đối đãi mà nói. Việc thiện trong vòng đối đãi thiện ác không có tác dụng không giúp ích gì. Việc thiện trong vòng đối đãi chỉ có thể giúp đạt được phước báo hữu lậu trong ba cõi, không thể giúp khai mở trí tuệ.

Cho nên, Phật dạy chúng ta dứt ác tu thiện, trong việc thiện này không xen tạp những phân biệt, chấp trước. Đó mới gọi là việc thiện

chân chánh. Phân biệt là ý niệm của bản thân, chấp trước là [so tính] lợi hại của bản thân. Nói cách khác, phải đem hết thấy những ý niệm riêng tư, muốn giành lợi ích bản thân, những kiến giải, chủ trương, thành kiến của riêng mình, hết thấy đều buông bỏ. Dứt ác tu thiện được như vậy chính là tâm Bồ-đề. Tu hành như vậy mới khai mở trí tuệ, mới đầy đủ trí tuệ.

Trí tuệ hiển lộ hiện tiền mới có thể giữ gìn mạng sống mãi mãi không dứt mất. Quý vị phải biết rằng, mỗi chúng sinh như chúng ta, không chỉ riêng con người mà là hết thấy mọi chúng sinh, đều có tuổi thọ vô lượng. Mọi người không nên cho rằng chỉ ở thế giới Tây phương Cực Lạc mới có tuổi thọ vô lượng, còn chúng ta ở đây không có. Nếu như chúng ta ở đây không có tuổi thọ vô lượng thì lời Phật giảng trong kinh không thể thông suốt, tự có mâu thuẫn rồi. Phật pháp là pháp bình đẳng, thế giới Tây phương Cực Lạc có tuổi thọ vô lượng, còn ở đây tuổi thọ ngắn ngủi, như vậy là không bình đẳng, sao có thể gọi là Phật pháp?

Cho nên, chúng ta so với Phật A-di-đà ở thế giới Tây phương Cực Lạc không khác, mỗi người đều có tuổi thọ vô lượng. Chỉ vì chúng ta mê hoặc điên đảo không biết, không hiểu được tự thân mình vốn có tâm Bồ-đề, không biết rằng tự mình vốn có vô lượng trí tuệ, tuổi thọ vô lượng, cho nên mới gọi là những người đáng thương.

Trí tuệ vô lượng, tuổi thọ vô lượng đó có phải do tu tập mà được? Không phải, là do trong tự tánh vốn sẵn có đủ. Vậy vấn đề bất ổn của hiện tại nằm ở đâu? Là ở chỗ quý vị không thể giác ngộ. Vấn đề bất ổn nằm ở đó. Một khi đã giác ngộ, một khi đã quay đầu hướng thiện thì quý vị tự nhiên đạt được.

Hôm kia có vị đồng tu đưa tôi xem một bản tin, có nhà tiên tri ở Mỹ giải thích về tai kiếp của thế giới. Tôi nhìn trong hình thấy có nhiều người đến nghe. Có thể thấy rằng, ngày nay có rất nhiều người, kể cả người Mỹ, hết sức quan tâm đến vấn đề này. Một tai kiếp lớn lao của

toàn thế giới sắp xảy đến, như thế có ai mà không sợ hãi? Nhưng rốt lại thì đây là chuyện gì?

Trong thế gian này có một số người thông minh sáng suốt, nói thật ra là người thông minh sáng suốt rất nhiều, mọi lúc mọi nơi ta đều có thể gặp. Những người này trong khi nhập định nhìn thấy, hoặc là trong giấc mộng nhìn thấy, hoặc là trong quá trình tu học nhìn thấy, cũng có thể là ngay trong cuộc sống thường ngày nhìn thấy [tai kiếp sắp xảy ra], nhưng tất cả đều chỉ thấy biết được cái đương nhiên xảy ra mà không hiểu được nguyên nhân của vấn đề. Do đó mà lo sợ, hốt hoảng nhưng không thể giải quyết được vấn đề.

Chỉ có Phật pháp hiểu biết được sáng tỏ việc này, nhất là Phật pháp Đại thừa. Cho nên mới tôn xưng pháp là món báu là Pháp bảo]. Chúng ta thể nghiệm càng lâu càng sâu sắc, đích thực là Chánh pháp món báu, chỉ món báu này mới có khả năng giải quyết vấn đề.

Tai kiếp hiện nay chỉ là chuyện nhỏ nhất mà thôi. Nhà Phật nói đến ba tai kiếp lớn, mới thực sự là đại tai kiếp. Đó là thủy tai (nạn nước lụt), phong tai (nạn gió bão) và hỏa tai (nạn lửa cháy), có khả năng phá hủy đến tận các tầng trời Sơ thiên, Nhị thiên và Tam thiên. Đó mới thật là đại tai kiếp. Những đại tai kiếp như vậy, nhưng trong Phật pháp cũng không xem là đáng kể, vì người nhận hiểu rồi thì không phải nhận chịu tai kiếp, thực sự có tuổi thọ kéo dài đến vô lượng.

Nhưng người không hiểu thì phải nhận chịu tai nạn, như là phải có sống chết, có tuổi thọ dài ngắn... Những huyền tướng như vậy không ra ngoài vọng tưởng phân biệt chấp trước. Cho nên, lìa khỏi vọng tưởng phân biệt chấp trước thì đúng như Đại sư Vĩnh Gia nói trong Chứng Đạo Ca: “*Giác hậu không không vô đại thiên.*” (nghĩa là: Sau khi giác ngộ thì hết thấy đều rỗng không, cả thế giới cũng không có.)

Phật pháp, nhất là Phật pháp Đại thừa, từ khởi đầu cho đến kết thúc không gì khác hơn là dạy ta giác ngộ. Tuy nhiên, đi vào giáo dục thì Phật pháp có ba mục tiêu. Thứ nhất là chuyển mê thành ngộ. Đây là mục tiêu chủ yếu, chỉ cần đạt được mục tiêu này thì có thể nói trước sau gì hai mục tiêu còn lại cũng tự nhiên hoàn thành, những việc bỏ ác làm thiện, chuyển phàm thành thánh đều không thành vấn đề.

Cho nên, điểm cốt yếu là ở nơi chuyển mê thành ngộ. Điều này thường được nêu rõ trong nhà Phật là: “Phá mê khai ngộ, lìa khổ được vui.” Muôn câu ngàn lời, ngàn kinh muôn luận, hết thảy đều không ra ngoài nguyên tắc này.

Vì thế, việc phát tâm Bồ-đề là vô cùng quan trọng thiết yếu. Tâm Bồ-đề thực sự hiện khởi thì tuổi thọ vô lượng có thể đạt được. Vì sao vậy? Vì chắc chắn được vãng sinh, dù niệm Phật một câu hay mười câu cũng đều được vãng sinh. Không phát tâm Bồ-đề thì dù mỗi ngày niệm Phật 24 giờ, niệm suốt một đời cũng không thể vãng sinh. Phát tâm Bồ-đề rồi thì niệm Phật một câu, mười câu đều được vãng sinh. Cho nên, ý nghĩa của mỗi câu mỗi chữ trong kinh điển đều phải được nhận hiểu thật rõ ràng sáng tỏ.

Lời nguyện thứ hai là: ***“Nguyện hết thảy chúng sinh, tu hành đầy đủ, lìa pháp già chết, hết thảy tai ương nạn độc không hại đến mạng sống.”*** Đây chẳng phải là điều mà mọi người chúng ta hiện nay cần đến hay sao? Phải tu theo phương pháp nào để có thể lìa được già chết?

Nói già chết vẫn còn thiếu một việc, không phải sót thiếu mà là lược bớt, đó là bệnh. Lìa được già, bệnh, chết, [nghĩa là] không già, không bệnh, không chết, có ai đạt được như vậy hay không? Có rất nhiều người đạt được. Những người vãng sinh, đứng mà viên tịch, ngồi mà viên tịch, ngay trước lúc ra đi từ biệt thân thích bằng hữu, như thế không phải là chết, họ không hề chết. Vãng sinh thế giới Tây phương

Cực Lạc là đang sống mà vãng sinh. Điều đó quý vị phải nhận hiểu thật rõ ràng. Đó là pháp tu không già, không bệnh, không chết.

Phải tu pháp ấy như thế nào? Y theo kinh Vô Lượng Thọ mà tu học sẽ thành công. Quý vị muốn y theo kinh Vô Lượng Thọ mà tu hành, trước tiên đối với kinh văn phải thuộc lòng, đọc kỹ. Thứ hai là phải nhận hiểu sâu xa. Thứ ba là phải vận dụng vào thực tế đời sống. Làm được như vậy thì vấn đề đã được giải quyết, đã lìa khỏi được cả già, bệnh, chết.

“Hết thầy tai ương nạn độc” chính là nói về tình trạng xã hội chúng ta hiện nay. Tai nạn, virus gây bệnh, tức là dịch bệnh lây nhiễm, đều không thể gây hại đến quý vị.

Chúng ta đối diện với hoàn cảnh hiện nay, sợ sệt không thể giải quyết, trăm phương ngàn cách để phòng ngừa cũng không thể giải quyết, vì không cách gì phòng ngừa nổi. Chỉ có một cách duy nhất là nương dựa vào Thánh giáo, nương dựa vào những lời răn dạy chân thật của chư Phật, Bồ Tát, ta mới có thể thoát khỏi được kiếp nạn này.

Cho nên, Phật dạy ta phải tụng đọc kinh điển Đại thừa, đặc biệt là những người tu học theo Giáo tông, những người phát tâm hoằng pháp lợi sinh. Tụng đọc kinh điển Đại thừa là khóa trình tu tập quan trọng, thiết yếu nhất của chúng ta. Trong việc tụng đọc đó phải bao gồm cả nghiên cứu và thảo luận [nghĩa lý].

Quý vị đồng học hiện nay ở đây tu học, hoàn cảnh tu học như thế này thật là nhân duyên tốt nhất, hiếm có ở thế gian. Nếu quý vị không biết nắm lấy cơ hội [để nỗ lực tu học] thì đó là lỗi của quý vị. Trước đây tôi tu học ở Đài Trung mười năm, ngày nào cũng như ngày nấy, suốt mười năm không hề gián đoạn. Nhưng hoàn cảnh tu học của tôi so với hoàn cảnh tu học của quý vị hiện nay khác xa nhau một trời một vực.

Quý vị [ngày nay] giống như được ở trên trời cao, còn hoàn cảnh của tôi [khi ấy] như ở dưới đất bằng.

Bạn đồng học của tôi ở Đài Trung cả thấy được bảy người, cùng tâm chí, hợp đạo tình. Chúng tôi bảy người cùng học với nhau suốt mười năm, mỗi tuần chỉ họp nhau một lần trong ba giờ để cùng nhau nghiên cứu thảo luận. Bởi vì mỗi người đều có gia đình, có công việc riêng, không thể ngày nào cũng họp nhau. Quý vị [ngày nay] mỗi ngày đều họp mặt nhau, nếu như có thể học tập giống chúng tôi [ngày trước] thì ít nhất một năm học cũng bằng chúng tôi học trong bảy năm. Quý vị học trong hai năm bằng chúng tôi học trong mười bốn năm! Đó là nói đúng với thực tế. Tôi học ở Đài Trung mười năm, quý vị ở đây học một năm rồi là đã hoàn thành rồi. Nếu không thể khéo léo vận dụng cơ duyên tốt đẹp này thì thật đáng tiếc lắm.

[Quý vị] không phải không có phước báo, mà là phước báo rất lớn. Chỉ có điều khi phước báo lớn đến lại không chịu tận hưởng. Đã không chịu hưởng phước, lại còn ở trong hoàn cảnh ấy khởi sinh phiền não, thật đáng tiếc lắm.

Phản trước tôi có nói với mọi người về tâm thiết tha cầu học, quý vị không làm được như vậy. Nếu quý vị thực sự có tâm thiết tha cầu học thì đối với thời gian dù một giây một phút cũng không để luống qua. Cho nên, bạn đồng học cùng tụ họp thì mỗi giây mỗi phút đều phải tập trung nghiên cứu thảo luận. Chúng ta học giảng kinh thì một người giảng, những người khác cùng nghe. Nghe xong rồi thì nêu ý kiến, nhận xét góp ý, giúp nhau sửa đổi để tiến bộ.

Giúp nhau sửa đổi như vậy không chỉ là giúp cho riêng một người mà tất cả mọi người tham gia đều được lợi ích, đều được tiến bộ. Như vậy làm gì có thời gian rảnh rỗi để khởi sinh vọng tưởng? Như vậy mới gọi là thực sự tu tập.

Đặc biệt là quý vị từ những nơi khác, đến Singapore này quý vị là khách, thời gian đối với quý vị càng quý báu biết dường nào, đúng như người thời nay thường nói là phải tranh thủ từng giây từng phút. Như vậy thì chúng ta mới có thể thành công lớn, thành tựu sự nghiệp lớn lao.

Sự nghiệp lớn lao này là gia nghiệp của đức Như Lai, đâu chỉ là giữ được tuổi thọ dài lâu, chỉ là không bị hại mà thôi? Hy vọng quý vị đồng học thể hội sâu xa ý nghĩa chân thật của Như Lai, thực sự nỗ lực vâng theo lời dạy tu hành, lợi ích cho mình, lợi ích cho người. Như vậy thì một đời này của chúng ta mới không luống qua vô ích. Đó mới là sống có ý nghĩa, có giá trị.

Hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây thôi.